

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 423/2021/HS-ST
Ngày: 29-10-2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thiều Thị Phi Loan.

Ông Nguyễn Văn Chánh.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 356/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 339/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 963/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 985/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 1008/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1080/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ Ngọc H, sinh năm 1965 tại Thái Bình; Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã N, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: 38/2 tổ 5, khu phố 6, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 07/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn V, sinh năm 1913 (đã chết) và bà Vũ Thị X, sinh năm 1933; gia đình bị cáo có 07 anh em, bị cáo là con thứ năm; có vợ tên Vũ Thị T, sinh năm: 1967 và có 02 con (lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1990); Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

- **Bị hại:** Ông Mai Văn D, sinh năm 1968; Nơi cư trú: 493/176/21, tổ 11, khu phố 9, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Ngọc H và ông Mai Văn D là bạn bè cùng hành nghề chạy xe taxi tại khu vực Bệnh viện Nhi Đồng Nai và thường xuyên đánh cờ với nhau.

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 28/08/2020, H và ông D ngồi chơi cờ tướng với nhau trước căn tin của Bệnh viện Nhi Đồng Nai. Trong lúc chơi đánh cờ, giữa H và ông D xảy ra mâu thuẫn cãi vã nên H hất bàn cờ đang chơi đi. Do bức tức trước hành động của H, ông D dùng cây nạng chống chân của mình dài 120cm được làm bằng sắt phi 21, có tay cầm bằng nhựa màu đen đánh 01 cái vào đầu của H gây thương tích. Bị ông D đánh, H xông vào giằng co cây nạng với D thì được các anh Phạm Văn N1 và Phạm Văn P vào can ngăn thì cả hai dừng lại.

Do vẫn bức tức việc bị ông D đánh vào đầu gây chảy máu, H đi đến đồng rác thải xây dựng gần đó nhặt 01 mảnh gạch men kích thước khoảng 20cm x 20cm một mặt nhẵn bóng, một mặt nhám dính xi măng rồi đi đến cách chỗ ông D ngồi khoảng 04m thì ném viên gạch nêu trên vào đầu của ông D. Sau đó ông D được anh N1 đưa đi điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Nai. Còn H ở lại hiện trường để làm việc với Công an phường Tân Hiệp sau đó đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Nai điều trị thương tích.

Vật chứng thu giữ:

04 (Bốn) mảnh vỡ viên gạch men một mặt nhẵn bóng, một mặt nhám dính xi măng (là các mảnh vỡ của viên gạch men Đỗ Ngọc H ném vào đầu của Mai Văn D tạo ra) gồm: Mảnh số 1: Có dạng hình chữ nhật, kích thước 10 x 9,6cm; mảnh số 2: có dạng hình lục giác không đều, có các cạnh 4,5cm, 8,5cm, 4,2cm, 04cm, 3,5cm và 05cm; mảnh số 3: Có dạng hình lục giác đều, có các cạnh 3,6cm, 04cm, 4,5cm, 03cm, 03cm và 2,8cm; mảnh số 4: có dạng hình thang đáy lớn 8,5cm, đáy bé 07cm, cạnh bên 2,8cm.

01 (Một) cây nạng dài 120cm được làm bằng sắt phi 21 có tay cầm bằng nhựa màu đen.

* Tại bản Kết luận giám định số 1775/C09B ngày 23/4/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “04 (bốn) mảnh vỡ viên gạch nêu trên gửi giám định nếu tác động vào cơ thể người gây thương tích là hung khí nguy hiểm”.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0804/TgT/2020 ngày 23/09/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận Mai Văn D bị tổn thương như sau:

- *Tổn thương não vùng đỉnh phải đường kính 1,2 x 1,8cm diện não đồ bình thường (Áp dụng Chương 1, mục III. 1). Tỷ lệ: 21%.*

- *Tổn thương khuyết sọ vùng đỉnh phải đáy phạp phòng kích thước 2,4 x*

2,7cm diện não đồ bình thường (Áp dụng Chương 1, mục 1.5.2). Tỷ lệ: 26%.

- Tổn thương tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh phải, đã điều trị hiện không còn máu tụ (Áp dụng Chương 1, mục III phần ghi chú). Tỷ lệ: 05%.

- Sẹo thái dương phải kích thước 05 x 0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục 1.1). Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo mổ dẫn lưu vùng đỉnh giữa kích thước 0,8 x 0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục 1.1). Tỷ lệ 01%.

Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Mai Văn D - sinh năm 1968 theo thông tư là: **46% (Bốn mươi sáu phần trăm).**

Vật gây thương tích: Vật tày hoặc vật tày có cạnh.

* Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0805/TgT/2020 ngày 17/09/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận Đỗ Ngọc H bị tổn thương như sau:

- Sẹo đỉnh đầu kích thước 03 x 0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục 1.2) Tỷ lệ: 02%.

Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đỗ Ngọc H - sinh năm 1965 theo thông tư là: **02% (hai phần trăm).**

Vật gây thương tích: Vật tày.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị cáo Đỗ Ngọc H đã bồi thường số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) chi phí điều trị cho bị hại Mai Văn D. Bị hại D đã làm đơn bãi nại cho H.

Mai Văn D đã bồi thường số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) chi phí điều trị cho Đỗ Ngọc H. Đỗ Ngọc H đã có đơn không yêu cầu khởi tố hình sự đối với D.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Ngọc H thừa nhận hành vi dùng 01 viên gạch men kích thước 20cm x 20cm ném vào đầu ông Mai Văn D gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 46%, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã mô tả. Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Đỗ Ngọc H không có ý kiến khiếu nại đối với các quyết định, hành vi của cơ quan, người tiến hành tố tụng cũng như các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0804/TgT/2020 ngày 23/09/2020 và số 0805/TgT/2020 ngày 17/09/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai và bản Kết luận giám định số 1775/C09B ngày 23/4/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị hại Mai Văn D trình bày: Nội dung trình bày của bị cáo Đỗ Ngọc H là đúng. Bản thân ông với bị cáo đều bị nóng giận dẫn đến sự việc không đáng có này. Nay ông đề nghị Toà án xem xét mức án nào nhẹ nhất cho bị cáo vì mẹ bị cáo cũng đang ốm nặng.

Bản cáo trạng số 435/CT-VKSBH ngày 14/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Đỗ Ngọc H về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (được sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Ngọc H đều thừa nhận hành vi dùng 01 viên gạch men kích thước 20cm x 20cm ném vào đầu ông Mai Văn D gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 46%.

Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Đỗ Ngọc H về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung 2017), xử phạt:

Bị cáo Đỗ Ngọc H từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị cáo Đỗ Ngọc H và bị hại Mai Văn D đã thỏa thuận bồi thường xong và không yêu cầu thêm nên không xem xét

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 04 (Bốn) mảnh vỡ viên gạch men một mặt nhẵn bóng, một mặt nhám dính xi măng gồm: Mảnh số 1 : Có dạng hình chữ nhật, kích thước 10 x 9,6cm; mảnh số 2: có dạng hình lục giác không đều, có các cạnh 4,5cm, 8,5cm, 4,2cm, 04cm, 3,5cm và 05cm; mảnh số 3: Có dạng hình lục giác đều, có các cạnh 3,6cm, 04cm, 4,5cm, 03cm, 03cm và 2,8cm; mảnh số 4: có dạng hình thang đáy lớn 8,5cm, đáy bé 07cm, cạnh bên 2,8cm.

01 (Một) cây nạng dài 120cm được làm bằng sắt phi 21 có tay cầm bằng nhựa màu đen do Mai Văn D sử dụng.

- Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo Đỗ Ngọc H nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, chỉ vì nhất thời nóng giận mà bị cáo không suy nghĩ kỹ lưỡng dẫn đến việc phạm tội, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo còn mẹ già đang ốm nặng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trên cơ sở tài liệu chứng cứ và lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/8/2020, tại trước cổng tin của Bệnh viện Nhi Đồng Nai, do mâu thuẫn với ông Mai Văn D trong việc đánh cờ nên Đỗ Ngọc H cầm bàn cờ hất đi thì bị ông D cầm cây nạng làm bằng sắt phi 21, dài 120cm có tay cầm bằng nhựa màu đen đánh 01 cái vào đầu của H. Vì bức tức trước việc bị ông D đánh, nên H dùng 01 mảnh gạch men kích thước khoảng 20cm x 20cm ném vào đầu của ông Mai Văn D gây thương tích.

[3] Tại bản Kết luận giám định số 1775/C09B ngày 23/4/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *“04 (bốn) mảnh vỡ viên gạch nêu trên gửi giám định nếu tác động vào cơ thể người gây thương tích là hung khí nguy hiểm”*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0804/TgT/2020 ngày 23/09/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận Mai Văn D bị tổn thương như sau: *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Mai Văn D, sinh năm 1968 theo thông tư là: **46% (Bốn mươi sáu phần trăm)**. Vật gây thương tích: Vật tày hoặc vật tày có cạnh.*

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0805/TgT/2020 ngày 17/09/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận Đỗ Ngọc H bị tổn thương như sau: *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đỗ Ngọc H, sinh năm 1965 theo thông tư là: **02% (hai phần trăm)**. Vật gây thương tích: Vật tày*

[4] Do đó, hành vi của bị cáo Đỗ Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là *“Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% ...”* theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ. Mặc dù các bị cáo nhận thức được hành vi dùng hung khí gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo bất chấp quy định pháp luật sử dụng hung khí gây thương tích

cho bị hại. Hành vi của các bị cáo còn gây tâm lý bất an trong nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt thật nghiêm để cải tạo, răn đe đối với các bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Đỗ Ngọc H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại; nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo cũng có một phần lỗi của bị hại và bị cáo tham gia quân đội được tặng Kỷ niệm chương vì có thành tích trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu và công tác trên biên giới phía Bắc Tổ quốc là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[9] Xét bị cáo Đỗ Ngọc H có 02 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo. Đồng thời, bị cáo H có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, nguyên nhân phạm tội cũng có một phần lỗi của bị hại đã dùng nạng đánh bị cáo trước (gây thương tích 02%), bị hại cũng có đơn bãi nại và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo nhất thời phạm tội, giữa bị cáo và bị hại là bạn bè không có mâu thuẫn gì nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xét xử bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để bị cáo có điều kiện làm lại cuộc đời, đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[10] Về biện pháp tư pháp: Cần tịch thu tiêu huỷ :

04 (Bốn) mảnh vỡ viên gạch men một mặt nhẵn bóng, một mặt nhám dính xi măng gồm: Mảnh số 1: Có dạng hình chữ nhật, kích thước 10 x 9,6cm; mảnh số 2: có dạng hình lục giác không đều, có các cạnh 4,5cm, 8,5cm, 4,2cm, 04cm, 3,5cm và 05cm; mảnh số 3: Có dạng hình lục giác đều, có các cạnh 3,6cm, 04cm, 4,5cm, 03cm, 03cm và 2,8cm; mảnh số 4: có dạng hình thang đáy lớn 8,5cm, đáy bé 07cm, cạnh bên 2,8cm.

01 (Một) cây nạng dài 120cm được làm bằng sắt phi 21 có tay cầm bằng nhựa màu đen của Mai Văn D.

[11] Về các vấn đề khác:

Đối với ông Mai Văn D có hành vi dùng nạng đánh bị cáo Đỗ Ngọc H gây thương tích với tỷ lệ 02% nhưng bị cáo H đã rút yêu cầu khởi tố đối với ông D nên Cơ quan điều tra Công an Thành phố Biên Hoà ra quyết định xử phạt hành chính đối với ông D là đúng quy định.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Đỗ Ngọc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[13] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Ngọc H 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo.** Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đỗ Ngọc H cho Ủy ban nhân dân phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

04 (Bốn) mảnh vỡ viên gạch men một mặt nhẵn bóng, một mặt nhám dính xi măng gồm: Mảnh số 1: Có dạng hình chữ nhật, kích thước 10 x 9,6cm; mảnh số 2: có dạng hình lục giác không đều, có các cạnh 4,5cm, 8,5cm, 4,2cm, 04cm, 3,5cm và 05cm; mảnh số 3: Có dạng hình lục giác đều, có các cạnh 3,6cm, 04cm, 4,5cm, 03cm, 03cm và 2,8cm; mảnh số 4: có dạng hình thang đáy lớn 8,5cm, đáy bé 07cm, cạnh bên 2,8cm.

01 (Một) cây nạng dài 120cm được làm bằng sắt phi 21 có tay cầm bằng nhựa màu đen do Mai Văn D sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội.

(Các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Luật phí và lệ phí năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Ngọc H phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Ngọc H, bị hại ông Mai Văn D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Biên Hòa;
- Cơ quan thi hành án hình sự TP. Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Anh Đức